

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



O Những sinh hoạt thường nhật khác

[O hững sinh hoạt thường nhật khác](#)

3 Những dịch vụ cơ bản trong sinh hoạt thường ngày

Các phương tiện giao thông ở Nhật có như là đường sắt, xe buýt hay taxi ... Ở Nhật tùy từng địa phương thì cách mua vé hay cách lên xuống tàu hay xe buýt sẽ khác nhau. Hãy hiểu cặn kẽ cách ở nơi mà mình đang sống để khỏi bối rối.

3-5 Đường sắt (tàu điện)

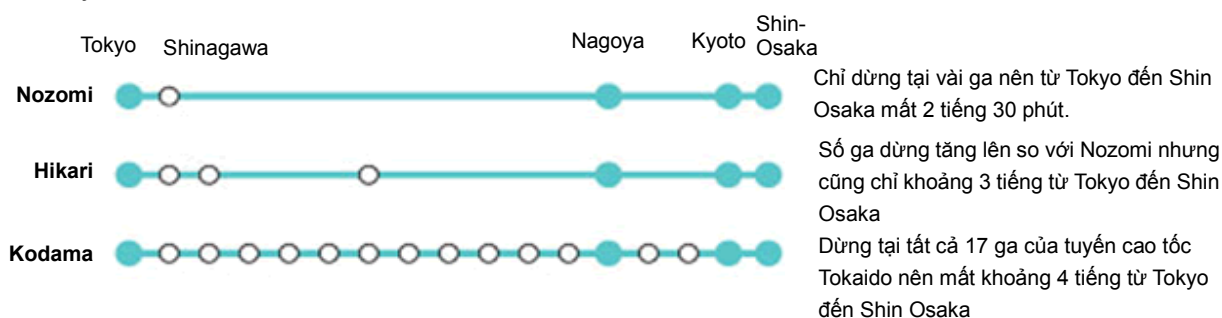
(1) Các loại đường sắt

Đường sắt thì ngoài tuyến JR do công ty cổ phiếu JR kinh doanh thì có thêm các tuyến do các tỉnh thành phố khu phố kinh doanh hay các tuyến tư do các công ty đường sắt tư nhân kinh doanh. Ngoài ra còn có tàu điện ngầm, tàu điện một ray mono-rail hay tàu điện nổi trên mặt đường.

Tàu điện xếp theo thứ tự nhanh thì “shinkansen”(tàu cao tốc) đến “tokkyu”(đặc cấp) rồi “kyuko” (cấp hành), “kaishoku” (khoái tốc), “futsu” (tàu thường) (*), ngoài tàu thường thì các loại khác sẽ không dừng ở tất cả các ga cho nên hãy xem lại bản đồ đường tàu và ga để quen với hệ thống tàu.

* Tùy khu vực và tuyến tàu có các loại tàu tên là “tsukin kaishoku” (tàu khoái tốc chạy vào giờ đi làm cao điểm), “kaishoku”, “tokkyu”, “junkyu” (chuẩn cấp), độ nhanh và ga đỗ của từng loại đó sẽ khác nhau.

Một ví dụ về sự khác nhau về số ga đỗ của các loại tàu nozomi, hikari, kodama trên tuyến tàu cao tốc Tokaido <đi từ Tokyo đến Shin Osaka>



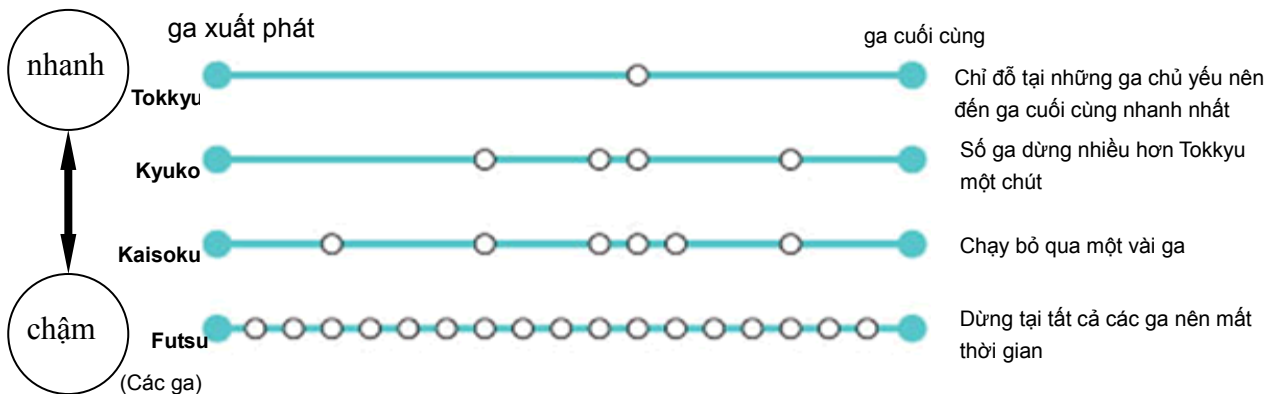
Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



O Những sinh hoạt thường nhật khác

▲ [O hững sinh hoạt thường nhật khác](#)

Ví dụ về cách gọi của các tuyến JR hay tuyến tư nhân có tới nay dựa theo số ga dừng



(2) Tra bằng bản đồ đường tàu

Khi đi tàu thì hãy nhìn bản đồ đường tàu được đăng trên cái bảng ở phía trên đầu của máy bán vé tự động để xem tên ga và giá tiền. Với lại, đi về phía Tokyo thì gọi là nobori (lên), đi ra xa Tokyo thì gọi là kudari (xuống). Tuyến vòng quanh thì có tuyến vòng ngoài và tuyến vòng trong.

(3) Giá tàu

Khi lên tàu thường thì có giá tàu thường ứng với khoảng cách, còn ở JR để lên các tàu cao tốc, tokkyu, kyuko thì ngoài giá tàu thường còn có tiền lệ phí tokkyu hay lệ phí kyuko. Ngoài ra ở tàu giường ngủ đối với các ghế chỉ định còn cần thêm lệ phí ghế chỉ định.

Lệ phí đối với trẻ không đủ 12 tuổi bằng một nửa lệ phí người lớn nhưng nếu đi cùng người lớn thì sẽ được miễn lệ phí với 2 trẻ không đủ 6 tuổi. Từ trẻ thứ 3 trở đi sẽ phải trả một nửa giá vé người lớn.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



O Những sinh hoạt thường nhật khác

[O hững sinh hoạt thường nhật khác](#)

(4) Mua vé tàu

Vé tàu có thể mua ở máy bán vé tự động, nhưng cũng có thể tới quầy tiếp khách của ga báo nơi đến rồi mua vé. Trong khi còn chưa quen với máy bán vé tự động thì mua ở quầy tiếp khách sẽ an tâm hơn.

Mặt khác trong vé lên tàu ngoài vé tàu thường còn có các loại sau:

Vé định kỳ	Có vé định kỳ đi học và định kỳ đi làm, có các loại 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm...
Vé nhiều lần	Với vé của 1 khoảng cách nhất định thì với tổng giá của 10 vé có thể mua được 11 vé. Lợi được 1 vé
Vé cả đi lẫn về	Vé đi và về sẽ thành một, có trường hợp được giảm giá.
Vé đi tàu 1 ngày	Vé cả đi cả về trong 1 phạm vi đã định thì hiển nhiên rồi, ngoài ra có vé lên xuống tàu tự do trong 1 ngày
Thẻ IC	Thẻ "Suica" (JR Đông Nhật Bản), "TOICA" (JR TOKAI), "ICOCA" (JR Tây Nhật Bản). Vùng thủ đô và xung quanh thủ đô có thẻ "PASMO" dùng cho tuyến tàu chủ yếu và xe buýt. Có hai cách pre-paid (sử dụng tùy ý số tiền đã nạp vào thẻ) và post-pay (tính tiền sau)

(5) Cửa soát vé tự động

Khi vào ga ở cửa soát vé tự động thì khi đi qua cửa soát vé thì bỏ vé vào và nó sẽ chui ra ở đầu kia. Nhớ đừng quên việc lấy cái vé chui ra. Ngoài ra khi đi ra khỏi ga hay khi ra khỏi cửa soát vé thì vé sẽ không chui ra nên nửa cứ vậy mà đi ra thôi.

Trường hợp không có cửa soát vé tự động thì nhờ người ta đóng dấu vào vé rồi lên tàu.

